TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày: 09-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

2/ Bà Lại Thị Đắc.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 130/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành R, giới tính: Nam; sinh năm: 1982; tại: Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 3, xã BN, huyện ĐH, tỉnh L; chỗ ở: 1107/36 Đường 1107 Đường P, Phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chi Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Văn D và bà Trang Thị H; có vợ Nguyễn Thị Đ (không đăng ký kết hôn); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 19/01/2018 cho đến nay. (có mặt)

2. Thi Việt A (tên gọi khác: Cu), giới tính: Nam; sinh năm: 1994; tại: Đồng Nai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp HB, xã BH, huyện XL, tỉnh Đ; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Thi Đắc U và bà Bạch Thị O; vợ Nguyễn Thị N (không đăng ký kết hôn).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/12/2017 bị Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính do có hành vi tụ tập nhiều người nơi công cộng gây mất trật tự.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 19/01/2018 cho đến nay. (có mặt)

3. Dương Văn L, giới tính: Nam; sinh năm: 1979; tại: Quảng Ngãi; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp KH, xã TK, thành phố QN, tỉnh Q; chỗ ở: B3/75A, Ấp 2, xã PP, huyện BC, Thành phố Hồ Chi Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Dương Tấn Đ và bà Dương Thị Y; vợ Lý Thị Thùy M, có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 19/01/2018 cho đến nay. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Chí C; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Ấp TB, xã PL, huyện CG, tỉnh L. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1989; nơi cư trú: 157/29 đường D, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Nguyễn Thành G; sinh năm: 1970; nơi cư trú: 1107/72 Đường P, Phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 19/01/2018 Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp Công an Phường V, Quận X đi tuần tra đến trước nhà số 1107/209 Đường P phát hiện Nguyễn Thành R (sinh năm 1982, gọi là Nguyễn Thành R) đang tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền cho Dương Văn L và Thi Việt A cùng Nguyễn Chí C, Nguyễn Thành G (sinh năm 1970), Nguyễn Thanh S nên tiến hành bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành R, Dương Văn L và Thi Việt A, thu giữ vật chứng 02 con gà, 02 cặp cựa sắt, 01 điện thoại di động hiệu hiệu Nokia của Nguyễn Thành R, 01 điện thoại di động hiệu LG của Dương Văn L và số tiền 10.190.000 đồng.

Nguyễn Thành R, Dương Văn L và Thi Việt A khai nhận: Để có tiền tiêu xài, Nguyễn Thành R là người thường tổ chức cho những người tham gia đánh bạc bằng hình thực đá gà ăn tiền. Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 19/01/2018 Thi Việt A mang con gà tre màu xanh đến quán cà phê vỉa hè trước nhà 1107/209 Đường P, Phường V, Quận X gặp Nguyễn Thành R, tại đây A yêu cầu R tìm người đá gà ăn tiền, R đồng ý, sau đó R dùng điện thoại gọi cho Dương Văn L nói A muốn đá gà ăn tiền, L đồng ý và mang theo con gà màu vàng cùng 4.650.000 đồng đến gặp R. Khi L, R và A gặp nhau, R đứng ra làm trọng tài, ra kèo với tổng cộng độ đá gà là 6.000.000 đồng (trong đó đá độ chính giữa L – A là 4.000.000 đồng (mỗi người 2.000.000 đồng), tiền xâu trả cho R là 10%; độ hữu nghị là 2.000.000 đồng (mỗi người 1.000.000 đồng), tiền xâu là 5% trên tổng số tiền người thắng trong cùng một trận đá gà). Người thua độ gà sẽ đưa tiền cho R, R lấy tiền xâu và trả tiền còn

lại cho người thắng, Thi Việt A và Dương Văn L đồng ý. Khi L, A thả gà vào đá thì bị Công an Quận 8 phát hiện bắt giữ. Tạm giữ của Thi Việt A số tiền 160.000 đồng là tiền dùng để đá gà; của Dương Văn L 4.650.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng L dùng đá gà), của Nguyễn Thành R 3.080.000 đồng là tiền do tổ chức đá gà mà có, trong đó có 2.840.000 đồng của Thi Việt A mượn để chung cho L nếu L thắng độ đá gà trên.

Những người tham gia đá hàng sáo bên ngoài gồm:

Nguyễn Chí C mang theo 1.300.000 đồng; đá độ gà với 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đứng kế bên 500.000 đồng, trong đó C theo con gà của A, nếu C thắng thì được 500.000 đồng, ngược lại thua thì C chung 450.000 đồng, trận đá gà chưa kết thúc thì Công an Quận 8 phát hiện bắt giữ, tạm giữ của C 1.300.000 đồng.

Nguyễn Thanh S đá độ với 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đứng kế bên 500.000 đồng, S theo con gà của L, trận đá gà chưa kết thúc thì Công an Quận 8 phát hiện bắt giữ, tạm giữ của S 1.000.000 đồng.

Nguyễn Thành G (sinh năm 1970) đá độ với người đàn ông (không rõ lai lịch) đứng kế bên tỷ lệ đá 500.000 đồng, ăn 9 trận đá gà chưa kết thúc thì Công an Quận 8 phát hiện bắt giữ, Công an không thu giữ gì của G.

Công an Quận 8 đã lập biên bản trả cho Nguyễn Chí C 800.000 đồng và Nguyễn Thanh S 500.000 đồng là tiền không L quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ:

02 con gà, Công an Quận 8 đã lập biên bản tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia của Nguyễn Thành R dùng làm phương tiện phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu LG của Dương Văn L dùng làm phương tiện phạm tội.

02 cặp cựa sắt, số tiền 8.890.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 11/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thành R, Thi Việt A, Dương Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Thành R từ 16 tháng đến 20 tháng tù,

Thi Việt A từ 12 tháng đến 18 tháng tù,

Dương Văn L từ 9 tháng đến 12 tháng tù,

theo khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu huỷ các công cụ phạm tội.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước phương tiện dùng để phạm tội và tiền dùng để đánh bạc.

Trả lại cho các bị cáo số tiền không dùng để đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 19/01/2018, Công an Quận 8 bắt quả tang tại trước nhà số 1107/209 Đường P, Phường V, Quận X, Nguyễn Thành R đang tổ chức cho Thi Việt A và Dương Văn L đá gà thắng thua bằng tiền với độ chính là 4.000.000 đồng (mỗi bên 2.000.000 đồng), hữu nghị là 2.000.000 đồng (mỗi bên 1.000.000 đồng). Theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, số tiền đánh bạc của Thi Việt A, Dương Văn L là 6.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, gia đình các bị cáo Nguyễn Thành R, Thi Việt A có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, đơn được chính quyền địa phương xác nhận; cha của bị cáo Dương Văn L là ông Dương Tấn Đức có giấy chứng nhận là thương binh. Xét thấy, những tình tiết vừa nêu pháp luật không quy định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo các tình tiết trên.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có thu lợi bất chính. Tuy nhiên các bị cáo R và A có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo L là thương binh nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với những người đá hàng sáo trong trận đá gà giữa L và A không có ai làm biện thu tiền xâu, những người đá gà tự L hệ chơi với nhau nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với Nguyễn Thanh S, Nguyễn Chí C và Nguyễn Thành R (sinh năm 1970) có hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an Quận 8 đã xử phạt hành chính nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Thành R, 01 điện thoại thu giữ của Dương Văn L là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] 02 cặp cựa sắt là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] Số tiền 160.000 đồng thu giữ của Thi Việt A, 2.840.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành R cho A mượn để đá gà và 3.000.000 đồng của Dương Văn L, 500.000 đồng của Nguyễn Chí C và 500.000 đồng của Nguyễn Thanh S là tiền dùng để đá gà, tổng cộng là 7.000.000 đồng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền này theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.4] Số tiền 1.650.000 đồng của bị cáo Dương Văn L không L quan đến hành vi đánh bạc; 240.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thành R, R khai là tiền do trước đây R tổ chức đá gà mà có được, ngoài lời khai của R không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của R là đúng nên không có cơ sở xác định số tiền này do phạm tội mà có. Vì vậy, trả lại cho bị cáo L số tiền 1.650.000 đồng, bị cáo R 240.000 đồng theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành R, Thi Việt A, Dương Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thành R 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Bị cáo Thị A 01 (một) năm tù.

Bị cáo Dương Văn L 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 19/01/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa sắt.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu LG, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Trả lại số tiền 240.000 (hai trăm bốn mươi nghìn) đồng cho bị cáo Nguyễn Thành R, 1.650.000 (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng cho bị cáo Dương Văn L.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2018).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (22)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp